

Bản án số: 112/2024/HC-PT

Ngày: 02/4/2024

V/v: “*Khiếu kiện quyết định xử phạt vi phạm hành chính*”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông **Nguyễn Văn Tiến**

Các Thẩm phán: ông **Trương Công Thi**

bà **Trần Thị Kim Liên**

- Thư ký phiên tòa: bà **Văn Thị Mỹ Thảo**; Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: ông **Phạm Tấn Ánh**; Kiểm sát viên.

Vào ngày 02 tháng 4 năm 2024, tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng và điểm cầu thành phần tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa đã xét xử phúc thẩm công khai bằng hình thức trực tuyến vụ án hành chính thụ lý số 308/2023/TLPT-HC ngày 16/11/ 2023 về việc “ Khiếu kiện quyết định xử phạt vi phạm hành chính”. Do Bản án hành chính sơ thẩm số 16/2023/HC-ST ngày 15 tháng 8 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa bị kháng cáo. Giữa các đương sự:

- Người khởi kiện: Ông Nguyễn Hiếu L; Địa chỉ: Thôn T, xã V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa. (Có mặt).

Người đại diện theo ủy quyền: ông Phạm Tiến D; Địa chỉ: Thôn T, xã V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa. (Có mặt).

- Người bị kiện: Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện V; Trụ sở: 469 H, thị trấn V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Ngọc K, Phó Chủ tịch UBND huyện V. (Có mặt)

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện: Ông Trần Thành T - Phó Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường, huyện V. (Có mặt)

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Ủy ban nhân dân xã V, huyện V; Trụ sở: Thôn P, xã V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa; Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Hữu N – Chủ tịch. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, bản tự khai và tại phiên tòa, người khởi kiện ông Nguyễn Hiếu L trình bày:

Gia đình ông Nguyễn Hiếu L là người sử dụng đất hợp pháp đối với thửa số đất 48, tờ bản đồ số 14 tại thôn T, xã V, Huyện V, tỉnh Khánh Hòa. Vào năm 1978, hộ gia đình ông Nguyễn A (là cha ruột của ông L) di dân theo diện kinh tế mới, được nhà nước bố trí thửa số đất 48, tờ bản đồ số 14 (bản đồ địa chính VN-2000), trước đây là thửa số 38, tờ bản đồ số 8 (bản đồ địa chính năm 1996) để xây dựng nhà ở. Cha mẹ ông L dựng nhà, trồng điều, các loại cây hoa màu để mưu sinh và quản lý, sử dụng ổn định lâu dài từ năm 1978 đến nay không ai tranh chấp. Năm 2016 cha ông L chết, đến năm 2019 mẹ ông L chết, các anh, chị em ông L tiếp tục canh tác trên đất nên đã rào ranh giới thửa đất của để bảo vệ cây ăn trái và hoa màu của mình là điều mà Hiến pháp và pháp luật nước C1 cho phép và bảo vệ tài sản của công dân.

Gia đình ông L có làm đơn xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thì cán bộ Ủy ban nhân dân xã V giải thích: thửa đất số 48, tờ bản đồ số 14 của gia đình ông L hiện nay đã quy hoạch trạm y tế xã và theo dự thảo quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021-2030 thì quy hoạch khu thể thao thôn T nên không cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất được. Cán bộ xã V nói thửa đất này chỉ là đưa vào quy hoạch không phải đất do Ủy ban nhân dân xã quản lý cho nên gia đình ông L vẫn quản lý, sử dụng đến khi nào Nhà nước thu hồi xây dựng khu thể thao thì Nhà nước bồi thường theo quy định. Một số cán bộ UBND Xã V và nhiều người dân địa phương ở liên kề cùng thời điểm sử dụng đất cũng đã xác nhận và làm chứng là đất của cha mẹ ông L quản lý, sử dụng ổn định, lâu dài từ năm 1978 đến nay, không ai tranh chấp là đủ điều kiện cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Tuy nhiên, ngày 28 tháng 10 năm 2021, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện V đã ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 8244/QĐ-XPVPHC xử phạt ông L về hành vi chiếm đất nông nghiệp, xây dựng hàng rào kéo dây kẽm gai 04 sợi với diện tích 2.990,11m² tại thôn T, xã V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa, thuộc thửa số đất 48, tờ bản đồ số 14. Hình thức xử phạt: phạt tiền 20.000.000đ và buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu.

Quyết định xử phạt vi phạm hành chính trên đã xác định thửa đất số 48 là đất do UBND xã quản lý làm căn cứ xử phạt vi phạm hành chính với ông L là không đúng. Ngoài ra, trình tự thủ tục lập biên bản làm việc không có mặt ông L và gia đình ông L, trình tự thủ tục ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính không đúng pháp luật đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sử dụng đất, quyền và lợi ích chính đáng của ông L.

Vì vậy, ông L yêu cầu Tòa án hủy Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 8244/QĐ-XPVPHC ngày 28 tháng 10 năm 2021 của chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện V.

** Tại văn bản số 2470/UBND-TP ngày 12/7/2023 của Chủ tịch UBND huyện V trình bày ý kiến trong vụ án hành chính:*

Theo kết quả xác minh nguồn gốc và quá trình sử dụng đất của UBND xã V thì thửa đất số 48, tờ bản đồ số 14 (Bản đồ địa chính VN-2000), diện tích 3.355,2m², mục đích sử dụng: BHK, theo Sổ mục kê được lập theo dự án V năm 2012 thể hiện tên người sử dụng là hộ ông Nguyễn Đ là do có sự nhầm lẫn trong quá trình tác nghiệp, vì hộ ông Nguyễn Đ từ trước đến nay không canh tác sử dụng

tại thửa đất trên (Ông Nguyễn Đ hiện nay đã chết, ngày 09/5/2013 UBND xã V đã trực tiếp gặp ông Nguyễn Đ1 là con ông Nguyễn Đ lập biên bản làm việc để làm rõ việc nhầm lẫn trong quá trình lập sổ mục kê và ông Nguyễn Đ1 đã khẳng định rằng: Diện tích thửa đất 48, tờ bản đồ số 14 (Bản đồ địa chính VN-2000) từ trước đến nay không liên quan gì đến gia đình ông Nguyễn Đ). Theo Bản đồ địa chính xã V năm 1996 thì thửa đất trên là một phần thửa đất số 38, tờ bản đồ 08, loại đất Hg, diện tích 6.485m², theo sổ mục kê năm 1996 tên chủ sử dụng đất: UBND xã V – huyện V, tỉnh Khánh Hòa, thửa đất trên do UBND xã V quản lý từ năm 1996 cho đến nay.

Năm 1978, hộ ông Nguyễn Á di dân theo diện kinh tế mới, xây dựng nhà và ở tại 01 phần thửa đất số 38, tờ bản đồ 08 (Bản đồ địa chính xã V năm 1996) nay là thửa số 48, tờ bản đồ số 14 (Bản đồ địa chính VN-2000). Sau đó, do sử dụng đất không có hiệu quả nên đến năm 1988 hộ ông Nguyễn Á bỏ thửa đất nêu trên và chuyển sang nhận vị trí thửa đất số 41, tờ bản đồ 08 (Bản đồ địa chính 201 xã V năm 1996), diện tích: 1.970m², nay là thửa đất số 23, tờ bản đồ 36 (Bản đồ địa chính VN-2000), diện tích: 2.647,2m² để xây dựng nhà và ở ổn định từ đó cho đến nay.

Theo Phương án giao đất nông nghiệp trên địa bàn xã theo Nghị định 64-CP ngày 27/9/1993 của Chính phủ thì đối tượng chính được giao đất là những người sống chính bằng nông nghiệp, có nhân khẩu thường trú tại địa phương và các đối tượng được xét theo nhu cầu được xem xét giao đất theo các loại, hạng ruộng đất, diện tích bình quân 742m²/khẩu. Hộ ông Nguyễn Á và bà Nguyễn Thị C tại thời điểm cân đối giao đất là hộ thường trú tại địa phương, có 05 khẩu sống chính bằng nông nghiệp được cân đối giao đất và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại thửa đất 41, 813, 807, 176, tờ bản đồ 08 (Bản đồ địa chính 201 năm 1996), tổng diện tích 5.365m² (Trong đó: ONT 200m²; vườn: 1.770m²; đất màu: 2.620m²; đất lúa: 775m²) và hộ ông Nguyễn Á được cân đối giao đất đảm bảo theo Phương án giao đất, nếu thiếu hoặc thừa từ 50m² đến 100m² thì sẽ không giao thêm và cũng không rút bớt.

UBND xã V thực hiện việc phân chia ruộng đất theo Nghị định số 64/CP vào năm 1995. Tại thời điểm phân chia ruộng đất, hộ ông Nguyễn Á và bà Nguyễn Thị C không đưa phần diện tích thửa đất số 38, tờ bản đồ 08 (Nay là thửa đất số 48, tờ bản đồ số 14, diện tích 3.355,2m²) vào để cân đối giao đất cho hộ ông Nguyễn Á và bà Nguyễn Thị C và cũng không có ý kiến gì về thửa đất nêu trên. Cũng tại thời điểm này, hộ ông Nguyễn Á và bà Nguyễn Thị C chỉ đưa thửa đất số 41, tờ bản đồ 08 (Bản đồ địa chính 201 đo năm 1996), diện tích: 1.970m² vào cân đối theo Nghị định 64/CP và được cấp theo tiêu chuẩn của hộ cùng với các thửa đất khác. Cụ thể đã thể hiện trong hồ sơ đăng ký cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của hộ Nguyễn Á và bà Nguyễn Thị C vào năm 1996, gồm các thửa đất sau đây:

- Thửa số 41, tờ số 08, diện tích 1970m² (ONT: 200m², đất vườn: 1770m²);
- Thửa số 813, tờ số 08, diện tích 990m² (đất màu 990m²);
- Thửa số 807, tờ số 08, diện tích 1630m² (đất màu: 1630m²);
- Thửa số 176, tờ số 08, diện tích 775m² (đất lúa 775m²).

Các thửa đất nêu trên đã được cấp đổi giấy chứng nhận theo dự án V.

Bên cạnh đó, năm 2010 khi tiến hành triển khai thực hiện dự án V để đo đạc lại bản đồ địa chính và tiến hành kê khai cấp đổi, cấp lần đầu Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trên địa bàn xã thì UBND xã V có thành lập Hội đồng tư vấn về đăng ký đất đai để tiến hành họp xét các trường hợp kê khai đăng ký cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu của hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn xã. Qua nhiều lần Hội đồng tư vấn xã tiến hành họp xét về nguồn gốc và quá trình sử dụng đất đối với các trường hợp có làm hồ sơ kê khai đăng ký cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu (có trường hợp đủ điều kiện và không đủ điều kiện) thì trong hồ ông A không có ai kê khai đăng ký cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu tại thửa đất 48, tờ bản đồ 14 (Bản đồ địa chính VN-2000).

Hiện nay theo Quyết định số 456/QĐ-UBND ngày 26/02/2014 của UBND tỉnh K về việc phê duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất năm đầu của UBND huyện V thì thửa đất 48, tờ bản đồ số 14 thuộc quy hoạch đất Phân Trạm y tế T3. Theo Quyết định số 57/QĐ-UBND ngày 07/01/2022 của UBND tỉnh K về việc quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và kế hoạch sử dụng đất năm đầu của quy hoạch sử dụng đất huyện V thì thửa đất trên thuộc quy hoạch đất Khu T.

Căn cứ nội dung Tờ trình số 134/TTr-UBND ngày 08/10/2021 của Chủ tịch UBND xã V về việc đề nghị ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính do vượt quá thẩm quyền xử phạt.

Từ các nội dung nêu trên, Chủ tịch UBND huyện đã ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 8244/QĐ-XPVPHC ngày 28/10/2021 đối với ông Nguyễn Hiếu L là đúng theo quy định pháp luật. Vì vậy, Chủ tịch UBND huyện V không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Hiếu L.

** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, Ủy ban nhân dân xã V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa trình bày ý kiến:* Thống nhất như ý kiến trình bày của Chủ tịch UBND huyện V.

Nội dung vụ án như trên, **Bản án hành chính sơ thẩm số 16/2023/HC-ST ngày 15/8/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa đã quyết định:**

Bác yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Hiếu L về việc hủy Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 8244/QĐ-XPVPHC ngày 28/10/2021 của Chủ tịch UBND huyện V.

Ngoài ra, Bản án còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo theo quy định cho các đương sự.

Sau khi xét xử sơ thẩm: ngày 03/9/2023, người khởi kiện – ông Nguyễn Hiếu L (Người khởi kiện) kháng cáo yêu cầu sửa Bản án hành chính sơ thẩm số 16/2023/HC-ST ngày 15/8/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa, chấp nhận các yêu cầu của Người khởi kiện, hủy Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 8244/QĐ-XPVPHC ngày 28/10/2021 của Chủ tịch UBND huyện V.

Tại phiên tòa: Người khởi kiện có kháng cáo không rút đơn khởi kiện, vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo đề nghị sửa Bản án sơ thẩm, chấp nhận yêu cầu của Người khởi kiện; Kiểm sát viên đề nghị không chấp nhận kháng cáo của Người khởi kiện, giữ nguyên Quyết định của Bản án hành chính sơ thẩm số 16/2023/HC-ST ngày 15/8/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

Sau khi nghe: Nội dung kháng cáo, ý kiến của các bên liên quan đến nội dung kháng cáo; ý kiến của Kiểm sát viên về việc tuân theo pháp luật trong quá

trình giải quyết vụ án ở giai đoạn phúc thẩm và quan điểm của Viện kiểm sát về giải quyết vụ án. Sau khi thảo luận và nghị án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Xét kháng cáo của Người khởi kiện đề nghị hủy Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 8244/QĐ-XPVPHC ngày 28/10/2021 của Chủ tịch UBND huyện V thì thấy:

Ngày 28/10/2021, Chủ tịch UBND huyện V ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 8244/QĐ-XPVPHC xử phạt ông Nguyễn Hiếu L về hành vi chiếm đất nông nghiệp, xây dựng hàng rào kéo dây kẽm gai 04 sợi với diện tích 2.990,11m² thuộc thửa số đất 48, tờ bản đồ số 14 (Bản đồ địa chính VN-2000) tại thôn T, xã V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa. Ông L cho rằng thửa đất này cha, mẹ ông sử dụng từ năm 1978 đến nay không ai tranh chấp là không đúng vì:

[1.1]. Thửa số đất 48, diện tích 3355,2m², mục đích sử dụng: BHK là một phần thửa đất 38, tờ bản đồ 08 (Bản đồ địa chính xã V năm 1996), diện tích 6485m², loại đất: Hg. Theo sổ mục kê năm 1996 do UBND xã V quản lý từ năm 1996 (nhưng quy chủ nhằm người sử dụng đất, hộ ông Nguyễn Đ). Năm 1995, UBND xã V thực hiện việc phân chia ruộng đất theo Nghị định số 64/CP. Tại thời điểm phân chia ruộng đất, hộ ông Nguyễn A và bà Nguyễn Thị C (cha, mẹ ông L) không đưa diện tích thửa đất số 38, tờ bản đồ 08 (Nay là thửa đất số 48, tờ bản đồ số 14, diện tích 3.355,2m²) vào để cân đối giao đất cho hộ ông Nguyễn A và bà Nguyễn Thị C và cũng không có ý kiến gì về thửa đất nêu trên. Cũng tại thời điểm này, hộ ông Nguyễn A và bà Nguyễn Thị C chỉ đưa thửa đất số 41, tờ bản đồ 08 (Bản đồ địa chính 201 đo năm 1996), diện tích: 1.970m² vào cân đối theo Nghị định 64/CP và được cấp theo tiêu chuẩn của hộ cùng với các thửa đất khác. Cụ thể trong hồ sơ đăng ký cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của hộ Nguyễn A và bà Nguyễn Thị C vào năm 1996, gồm các thửa đất sau đây:

- Thửa số 41, tờ số 08, diện tích 1970m² (ONT: 200m², đất vườn: 1770m²);
- Thửa số 813, tờ số 08, diện tích 990m² (đất màu 990m²);
- Thửa số 807, tờ số 08, diện tích 1630m² (đất màu: 1630m²);
- Thửa số 176, tờ số 08, diện tích 775m² (đất lúa 775m²).

Các thửa đất nêu trên đã được cấp đổi giấy chứng nhận theo dự án V. Theo Quyết định số 456/QĐ-UBND ngày 26/02/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh K về việc phê duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất năm đầu của Ủy ban nhân dân huyện V thì thửa đất 48, tờ bản đồ số 14 thuộc quy hoạch đất Phân Trạm y tế T3. Hiện tại theo dự thảo Quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021- 2030 thì thửa đất trên thuộc quy hoạch đất Khu T.

[1.2]. Tại Biên bản làm việc ngày 22/9/2021 do Ủy ban nhân dân xã V đã xác định: các anh chị em ông L (bà H, bà L1, bà Ý, bà T1, bà D1) trong quá trình trồng trọt, 06 anh chị em cùng đứng ra làm hàng rào, ngoài ra họ không có giấy tờ nào khác liên quan đến thửa đất 48, tờ bản đồ số 14. Theo Quyết định số 456/QĐ-UBND ngày 26/02/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh K về việc phê duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất năm đầu của Ủy ban nhân dân huyện V thì thửa đất 48, tờ bản đồ số 14 thuộc quy hoạch đất Phân Trạm y tế T3.

Hiện tại theo dự thảo Quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021- 2030 thì thửa đất trên thuộc quy hoạch đất Khu T.

Ngày 04/10/2021, Ủy ban nhân dân xã V có Công văn số: 930/UBND trả lời cho bà Nguyễn Thị Ý1, ông Nguyễn Hiếu L, bà Nguyễn Thị T2, bà Nguyễn Thị D2, bà Nguyễn Thị H1, bà Nguyễn Thị L2: Không chấp nhận đơn yêu cầu giải quyết công nhận quyền sử dụng đất đối với thửa đất số 48, tờ bản đồ số 14 vì thửa đất số 48 do Ủy ban nhân dân xã V quản lý từ năm 1996.

[2]. Đối với yêu cầu Tòa án hủy Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 8244/QĐ-XPVPHC ngày 28/10/2021 của Chủ tịch UBND huyện V:

Theo Sơ đồ trích đo số 101/2021/SĐĐ do Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện V ngày 04/10/2021, diện tích thửa đất số 48, tờ bản đồ số 14 bị chiếm 2.990,1m² đất.

Ngày 06/10/2021, UBND xã V lập Biên bản vi phạm hành chính đối với ông Nguyễn Hiếu L về hành vi chiếm một phần thửa đất số 48, tờ bản đồ số 14 do UBND xã V quản lý (diện tích 2.990,1m²).

Ngày 08/10/2021, UBND xã V có Tờ trình số 134/TTr-UBND đề nghị Chủ tịch UBND huyện V xử phạt hành chính đối với ông Nguyễn Hiếu L về hành vi chiếm đất.

Ngày 28/10/2021, Chủ tịch UBND huyện V ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 8244/QĐ-XPVPHC đối với ông Nguyễn Hiếu L về hành vi: chiếm đất nông nghiệp không phải là đất trồng lúa, đất rừng đặc dụng, đất rừng phòng hộ, đất rừng sản xuất tại khu vực nông thôn với diện tích đất chiếm từ 0,1ha đến dưới 0,5ha, cụ thể: xây dựng hàng rào với kết cấu 01 đoạn xây dựng móng đá chẻ, 01 đoạn không xây, xung quanh trồng trụ bê tông và trụ gỗ, kéo dây kẽm gai (04 sợi) với diện tích bao chiếm là 2.990,1m² thuộc thửa đất số 48, tờ bản đồ 14 đất do UBND xã V quản lý; hình thức phạt chính: phạt tiền 20.000.000đ; biện pháp khắc phục hậu quả: buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu trước khi vi phạm và buộc trả lại đất đã chiếm là đúng trình tự, thủ tục được quy định tại Điều 58, 66, 67, 68 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 và điểm a khoản 7 Điều 14 Nghị định số: 91/2019/NĐ-CP ngày 19/11/2019 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai.

[3]. Bản án sơ thẩm Bác yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Hiếu L về việc hủy Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 8244/QĐ-XPVPHC ngày 28/10/2021 của Chủ tịch UBND huyện V là có căn cứ, đúng các quy định của pháp luật đã viện dẫn ở trên. Sau khi xét xử sơ thẩm và tại phiên tòa phúc thẩm, Người khởi kiện kháng cáo nhưng không có chứng cứ nào mới nên Hội đồng xét xử phúc thẩm Bác đơn kháng cáo của Người khởi kiện, Giữ nguyên quyết định của Bản án hành chính sơ thẩm số 16/2023/HC-ST ngày 15/8/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

[4]. Do bị bác đơn kháng cáo nên ông Nguyễn Hiếu L phải chịu án phí hành chính phúc thẩm theo quy định tại khoản 1 Điều 34 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án

Từ những nhận định trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật tổ tụng hành chính.

Bác kháng cáo của ông Nguyễn Hiếu L. Giữ nguyên Quyết định của Bản án hành chính sơ thẩm số 16/2023/HC-ST ngày 15/8/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

- Áp dụng: các Điều 3, 58, 66, 67, 68 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 và điểm a khoản 7 Điều 14 Nghị định số 91/2019/NĐ-CP ngày 19/11/2019 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai.

1. Bác yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Hiếu L về việc hủy Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 8244/QĐ-XPVPHC ngày 28/10/2021 của Chủ tịch UBND huyện V

2. Án phí phúc thẩm:

- Áp dụng khoản 1 Điều 34 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Ông Nguyễn Hiếu L phải chịu 300.000 đồng án phí hành chính phúc thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí số 0010292 ngày 18/9/2023 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa.

3. Án phí sơ thẩm được thực hiện theo quyết định của Bản án hành chính sơ thẩm số 16/2023/HC-ST ngày 15/8/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Cục THADS tỉnh Khánh Hòa;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HSVA, PHCTP, LT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Văn Tiến